

Phụ lục 11

**DANH SÁCH THI SINH ĐẠT ĐIỂM TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2020
ĐÀO TẠO TẠI CƠ SỞ TP. HỒ CHÍ MINH (DLS) - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH (7340101)
(Xét tuyển bằng hình thức dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020)**

(Ban hành theo Quyết định số 2607...QĐ-HĐTSDHCQ2020 ngày 05./10./2020 của Chủ tịch HĐTSDHCQ 2020 Trường Đại học Lao động - Xã hội)

STT	Số báo danh	Họ và tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 3 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Ghi chú
1	38002361	LÊ THỊ PHƯƠNG NHI	231427173	03/12/2002	Nữ		1	A00	24.2	24.95	1	
2	02059821	TRẦN VÕ BÍCH TRANG	079302023793	15/12/2002	Nữ		3	A00	24.9	24.9	4	
3	63000978	PHAN THỊ NHUNG	245447025	10/01/2002	Nữ		1	A00	24	24.75	2	
4	02073666	THẠCH TRUNG KIM	079202021195	20/01/2002	Nam		3	A01	24.6	24.6	6	
5	63005018	TRẦN THỊ THANH CHÚC	245417286	15/12/2002	Nữ		1	A00	23.7	24.45	8	
6	46002916	BÙI THỊ TRÚC LÊ	072302002362	23/12/2002	Nữ		2NT	A00	23.75	24.25	1	
7	60005348	DƯƠNG MINH NHẬT	385881180	23/07/2002	Nam		1	A00	23.45	24.2	3	
8	49008871	PHẠM MINH TRÍ	301796751	19/03/2002	Nam		2NT	A00	23.65	24.15	1	
9	02019742	NGUYỄN LÂM DUY BẢO	079202009801	27/10/2002	Nam		3	D01	24.05	24.05	1	
10	02059003	TỔNG KHÁNH LINH	036302001988	29/06/2002	Nữ		3	A00	23.85	23.85	3	
11	46001332	CAO THỊ KIỀU MY	072302002624	22/01/2002	Nữ		2	A00	23.45	23.7	1	
12	53002006	NGÔ THỊ NGỌC THI	312519871	28/11/2002	Nữ		2NT	A00	23.15	23.65	2	
13	58007423	NGUYỄN BÍCH NGỌC	335056958	30/06/2002	Nữ		1	D01	22.85	23.6	1	
14	46007787	ĐẶNG HOÀNG GIANG	072202001844	26/08/2002	Nam		2NT	A00	23.05	23.55	1	
15	47000310	NGUYỄN THỊ ĐĂNG KHUÊ	261631010	20/03/2002	Nữ		2	A01	23.25	23.5	1	
16	52004033	HỒ NGỌC GIÀU	077302002613	03/03/2002	Nữ		2	A00	23.15	23.4	2	
17	52000110	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	077302004166	04/01/2002	Nữ		2	D01	23	23.25	1	
18	02031223	NGUYỄN XUÂN HƯƠNG	079302033827	04/11/2002	Nữ		2	A00	23	23.25	1	
19	38001117	ĐOÀN THỊ BÍCH NGÂN	231373051	07/07/2002	Nữ		1	A00	22.5	23.25	5	
20	02072706	ĐỖ TÂN SANG	079201005503	24/09/2001	Nam	06	2	A00	22	23.25	3	
21	52004298	DƯƠNG TRUNG THÀNH PHÚC	077202000852	30/04/2002	Nam		2	A00	22.95	23.2	2	
22	02040017	VÕ TRƯỜNG THỊNH	312591442	30/07/2002	Nam		3	A00	23.2	23.2	2	
23	35009011	TRẦN THỊ THÙY	212817609	23/06/2002	Nữ		1	D01	22.4	23.15	4	
24	02035797	PHẠM THỊ HUỲNH NHƯ	089302000247	26/03/2002	Nữ		2	A00	22.85	23.1	3	
25	43002330	PHẠM THỊ THẢO TRÂM	285860642	01/02/2002	Nữ		1	A00	22.35	23.1	5	
26	41008555	NGUYỄN HOÀNG MINH	225945881	27/11/2002	Nam		2	A01	22.7	22.95	3	
27	35002827	NGÔ XUÂN DƯƠNG	212883357	10/03/2002	Nữ		2	A00	22.65	22.9	1	
28	37015710	CAO THỊ THU HIỆU	215563212	19/01/2002	Nữ		2NT	A00	22.3	22.8	6	

STT	Số báo danh	Họ và tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 3 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Ghi chú
29	63004713	MAI THỊ NGỌC	245414632	15/11/2002	Nữ		1	A00	22.05	22.8	3	
30	42008635	PHẠM THỊ THƯƠNG	251290779	15/11/2002	Nữ		1	A00	22	22.75	2	
31	02039598	ĐÌNH THỊ THU HOA	079302009657	14/09/2002	Nữ		3	A00	22.7	22.7	4	
32	02059058	VÕ THANH TRÚC LY	079302004171	02/04/2002	Nữ		3	A00	22.7	22.7	3	
33	02059515	ĐẶNG THANH SANG	051202000100	05/11/2002	Nam		3	A00	22.7	22.7	3	
34	50012692	ĐÀO THỊ KIỀU TRANG	342112376	12/03/2002	Nữ		2NT	A00	22.2	22.7	3	
35	49008949	TRẦN PHÚC XUÂN	301871860	29/10/2002	Nam		2NT	A00	22.2	22.7	3	
36	02056550	LÊ THỊ QUỲNH NHƯ	052302000132	20/04/2002	Nữ		3	D01	22.65	22.65	2	
37	38012288	MAI THỊ THÀNH THU	212818541	29/11/2002	Nữ		1	A00	21.9	22.65	1	
38	40005564	NGUYỄN VÕ MỸ UYÊN	241924934	09/12/2002	Nữ		1	A01	21.9	22.65	3	
39	52003978	NGUYỄN TẤN CHÁNH	077202002421	09/07/2002	Nam		2	A00	22.35	22.6	2	
40	42008776	NGUYỄN THỊ KIỀU NHI	251314759	22/08/2002	Nữ		1	A00	21.85	22.6	3	
41	53001822	PHẠM THỊ YẾN NHI	312520854	28/04/2002	Nữ		2NT	A00	22.1	22.6	2	
42	02036476	HỒ TRÚC TUYỀN	079302010767	18/08/2002	Nữ		2	A01	22.3	22.55	4	
43	48014366	TRẦN HOÀNG NHƯ NGỌC	272906208	02/06/2002	Nữ		2	A00	22.25	22.5	2	
44	02059577	TRẦN THANH TÂN	079201016435	09/03/2001	Nam		3	D01	22.5	22.5	4	
45	46008060	ĐOÀN THU THẢO	072302001917	31/10/2002	Nữ		2NT	A00	22	22.5	5	
46	02036382	NGUYỄN THỊ HUỲNH TRANG	079302032414	12/07/2002	Nữ		2	D01	22.25	22.5	1	
47	46006134	VƯƠNG HỒNG KIM CHI	072302001400	23/11/2002	Nữ		1	A00	21.7	22.45	4	
48	02031914	NGUYỄN THỊ THẨM	125954436	26/04/2001	Nữ		2	A00	22.2	22.45	1	
49	39009551	PHẠM THỊ NHUNG	221510288	15/09/2002	Nữ		2	D01	22.15	22.4	9	
50	02025497	NGUYỄN TIẾN DŨNG	079202020429	13/08/2002	Nam		3	A00	22.35	22.35	8	
51	35008325	MAI THỊ NGỌC TRÂM	212817926	29/01/2002	Nữ		1	A00	21.6	22.35	1	
52	40017136	PHAN THÀNH TRUNG	241829755	13/01/2001	Nam		1	A00	21.6	22.35	3	
53	59003655	LÝ THANH BÌNH	366375016	11/06/2002	Nam		1	A00	21.55	22.3	10	
54	02040744	PHAN THỊ BÍCH HẰNG	212849010	27/06/2002	Nữ		3	D01	22.3	22.3	2	
55	37012104	PHAN THỊ HỒNG NHUNG	215550208	06/12/2002	Nữ		1	D01	21.55	22.3	6	
56	43002405	THỊ BẾ	285769292	02/04/2002	Nữ	01	1	A00	19.5	22.25	1	
57	02020516	NGUYỄN TẤN ĐẠT	272877559	12/08/2002	Nam		3	A00	22.25	22.25	3	
58	02072738	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	132422510	28/12/2002	Nữ		2	D01	22	22.25	1	
59	42011128	HOÀNG THẾ VŨ	251276132	17/06/2002	Nam		1	A01	21.5	22.25	5	
60	46000187	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	072302005350	14/01/2002	Nữ		2	A00	21.95	22.2	1	
61	53013899	NGUYỄN THỊ THANH HOA	312496519	12/11/2002	Nữ		2NT	D01	21.7	22.2	1	
62	02071612	NGUYỄN THANH HỒNG	079302015473	27/10/2002	Nữ		2	A00	21.95	22.2	1	
63	42008745	MAI HOÀNG TRÚC LINH	251295479	06/04/2002	Nữ		1	A01	21.45	22.2	1	
64	40010238	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	241944697	29/09/2002	Nữ		1	A01	21.45	22.2	5	
65	42003847	NGUYỄN THIỀU THÙY TRANG	251250786	02/06/2002	Nữ		1	A00	21.45	22.2	1	
66	02036092	NGUYỄN THỊ QUÊ ANH	027302000140	29/06/2002	Nữ		2	D01	21.9	22.15	4	
67	35007217	NGUYỄN THỊ KIM DUYỀN	212468156	30/07/2002	Nữ		2NT	D01	21.65	22.15	1	

STT	Số báo danh	Họ và tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 3 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Ghi chú
68	49005700	ĐỖ PHÁT MINH	301766959	16/11/2002	Nam		2NT	A00	21.65	22.15	4	
69	43005915	TRẦN THỊ KIM TRANG	285785440	18/04/2002	Nữ		1	D01	21.4	22.15	3	
70	37005290	ĐẶNG NGỌC PHÁT	215583984	16/06/2002	Nam		2NT	A00	21.6	22.1	1	
71	02020897	NGUYỄN BÁ PHONG	040202000033	29/06/2002	Nam		3	A00	22.1	22.1	1	
72	02021011	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	272902451	09/01/2002	Nữ		3	A00	22.1	22.1	5	
73	02021077	LÊ QUANG TIẾN	079202036251	09/12/2002	Nam		3	A00	22.05	22.05	2	
74	02072078	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THỦY	079302024710	10/05/2002	Nữ		2	D01	21.8	22.05	2	
75	51009249	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	352633430	03/03/2002	Nữ		1	D01	21.3	22.05	3	
76	40004944	PHẠM THỊ KIM DUNG	241882776	27/09/2002	Nữ		1	A00	21.25	22	3	
77	35002356	BÙI NHẬT HOA	212897214	29/01/2002	Nữ		2	A00	21.75	22	2	
78	50009955	NGUYỄN THỊ KIỀU TIẾN	342131057	22/06/2002	Nữ		2NT	A00	21.5	22	3	
79	40002345	TRẦN HOÀNG ANH	241856903	15/03/2002	Nam		1	D01	21.2	21.95	1	
80	48003136	PHẠM PHƯƠNG DUNG	272833765	12/01/2002	Nữ		2NT	A00	21.45	21.95	4	
81	43005405	NGUYỄN ĐỨC NGỌC TOÁN	285743339	18/04/2001	Nam		1	A00	21.2	21.95	3	
82	14011271	VŨ THỊ QUỲNH ANH	051169173	11/06/2002	Nữ		1	D01	21.15	21.9	7	
83	36000590	NGUYỄN GIA BẢO	233325184	31/05/2002	Nữ		1	A00	21.15	21.9	4	
84	43009245	TRẦN GIA LINH	285822722	07/10/2002	Nữ		2NT	A00	21.4	21.9	1	
85	39007357	NGUYỄN VĂN TÌNH	221534666	05/10/2002	Nam		2	A01	21.65	21.9	4	
86	46001918	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾT	072302007694	10/06/2002	Nữ		2	A00	21.65	21.9	1	
87	47008598	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	261566393	14/04/2002	Nữ		1	D01	21.1	21.85	3	
88	46008351	HỒ YẾN NHI	072302000041	10/02/2002	Nữ		2NT	A00	21.35	21.85	6	
89	35007135	LÊ THỊ THANH TUYỀN	212889597	12/03/2002	Nữ		2NT	A00	21.35	21.85	5	
90	41009598	LÊ NGUYỄN THẮNG	225694809	20/09/2002	Nam		2	A00	21.6	21.85	2	
91	52009792	TẠ THIÊN TRIỀU	077202006465	27/11/2002	Nam		1	A00	21.1	21.85	5	
92	02040284	LÊ TUẤN ANH	079202036197	17/12/2002	Nam		3	A00	21.8	21.8	5	
93	02021356	TRỊNH THÁI BÌNH	079202020985	14/10/2002	Nam	06	3	D01	20.8	21.8	2	
94	49008920	TRẦN ÁI VI	301796341	01/05/2002	Nữ		2NT	A00	21.3	21.8	3	
95	02036070	ĐẶNG KỲ ANH	080202000311	09/08/2002	Nam		2	D01	21.5	21.75	1	
96	02019753	LÊ NGỌC BẢO CHÂU	079302022631	02/11/2002	Nữ		3	D01	21.75	21.75	3	
97	30011596	BÙI MINH QUANG DUY	184398333	06/06/2002	Nam		2NT	A00	21.25	21.75	7	
98	02059833	PHẠM THỊ MỸ TRÂM	079302020558	30/05/2002	Nữ		3	D01	21.75	21.75	1	
99	35007201	NGUYỄN THỊ LỆ DIỄM	212468409	10/10/2002	Nữ		2NT	A00	21.2	21.7	1	
100	28024084	HÀN THỊ PHƯƠNG NGÀ	038302016246	23/12/2002	Nữ		2NT	D01	21.2	21.7	4	
101	02033533	HÀ THỊ DUNG HẠNH	079302012238	09/08/2002	Nữ		2	A00	21.4	21.65	1	
102	40008160	HUỲNH NGỌC LÂM	241909846	25/06/2002	Nam		1	A00	20.9	21.65	2	
103	46007204	LÊ THANH TÙNG	072202001559	28/09/2002	Nam		2NT	A00	21.15	21.65	1	
104	02072056	ĐẶNG TRƯỜNG THỊNH	079202021822	15/06/2002	Nam		2	A00	21.4	21.65	1	
105	02036721	HÀ THỊ NGỌC	036302002684	08/09/2002	Nữ		2	D01	21.35	21.6	5	
106	02036738	ĐÀO QUỐC NGUYỄN	066202000126	03/01/2002	Nam		2	D01	21.35	21.6	1	

STT	Số báo danh	Họ và tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 3 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Ghi chú
107	48022028	TRẦN THỊ THANH THỦY	272897691	14/10/2002	Nữ		2	A00	21.35	21.6	8	
108	02064206	TRƯƠNG ĐỨC TÍNH	331907683	28/11/2002	Nam		3	D01	21.55	21.55	4	
109	40004693	HUỖNH THỊ BÍCH TRANG	241916109	16/09/2002	Nữ		1	D01	20.8	21.55	1	
110	30004164	NGUYỄN THỊ BÍCH DUYỀN	184449825	25/12/2002	Nữ		2	D01	21.25	21.5	3	
111	35008963	NGUYỄN THỊ PHI	212903940	24/04/2002	Nữ		2NT	A00	21	21.5	3	
112	02072186	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	079302022317	19/04/2002	Nữ		2	D01	21.25	21.5	4	
113	40011042	TRẦN THỊ ANH TUYẾT	241993569	31/12/2002	Nữ		1	D01	20.75	21.5	7	
114	49008789	NGUYỄN THỊ THU THẢO	301829934	24/04/2002	Nữ		2NT	A00	21	21.5	5	
115	42010959	TRẦN QUYÊN	251328020	19/10/2002	Nữ		1	D01	20.7	21.45	1	
116	02021098	ĐOÀN NỮ QUỲNH TRÂM	187864323	23/09/2002	Nữ		3	D01	21.45	21.45	2	
117	02058415	TRƯƠNG NGỌC ÁNH	079302018284	06/08/2002	Nữ		3	D01	21.4	21.4	1	
118	41010414	TRẦN ANH BẰNG	225691503	13/04/2002	Nam		2	A00	21.15	21.4	2	
119	02021062	PHAN NGUYỄN ANH THƯ	077302001723	01/07/2002	Nữ		3	A00	21.4	21.4	1	
120	02035077	PHẠM ĐÀO MAI ANH	079301014578	21/08/2001	Nữ		2	D01	21.1	21.35	1	
121	02044238	BÀNH MỸ PHỤNG	079302022288	16/01/2002	Nữ	06	3	D01	20.35	21.35	4	
122	38013149	PHẠM BÁ THIẾP	231319589	12/10/2002	Nam	01	1	A00	18.6	21.35	4	
123	02036515	ĐẶNG QUANG VINH	079202036890	01/07/2002	Nam		2	D01	21.1	21.35	1	
124	02059079	MAI QUANG MINH	079202012123	07/01/2002	Nam		3	A00	21.3	21.3	1	
125	02072589	NGUYỄN HOÀNG GIA NGHI	079302026082	27/11/2002	Nữ		2	D01	21.05	21.3	3	
126	52009971	NGUYỄN HOÀNG GIANG	077202003293	23/08/2002	Nam		2NT	D01	20.75	21.25	3	
127	02036781	HOÀNG TRƯƠNG PHƯƠNG NHUNG	079302030060	13/01/2002	Nữ		2	A00	21	21.25	4	
128	35003145	NGUYỄN THỊ TIỀN	212620484	24/09/2002	Nữ		2	A00	21	21.25	4	
129	02036425	PHẠM THỊ LAN TRINH	079302002759	03/02/2002	Nữ		2	A00	21	21.25	3	
130	02071508	ĐOÀN CÔNG ĐẠT	049202000148	03/10/2002	Nam		2	A00	20.95	21.2	2	
131	48026174	PHẠM THỊ THANH TUYỀN	272882056	15/08/2002	Nữ		1	D01	20.45	21.2	1	
132	37007910	ĐỖ THỊ THÚY THƠ	215561398	07/06/2002	Nữ		2NT	A01	20.7	21.2	5	
133	02020483	TRỊNH TIỀN DINH	281338225	09/09/2002	Nam		3	A00	21.15	21.15	3	
134	02035329	CHỈ BỘI LINH	079302025835	23/07/2002	Nữ		2	A00	20.9	21.15	1	
135	37015671	LÊ THỊ ĐÓN	215564293	18/01/2002	Nữ		2NT	D01	20.6	21.1	3	
136	02027715	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	079302007371	15/07/2002	Nữ		3	D01	21.1	21.1	5	
137	37015863	VÕ HUỖNH NHƯ	215626234	31/08/2002	Nữ		2NT	A00	20.6	21.1	1	
138	35012232	PHÙNG THỊ HOA	212619039	04/08/2002	Nữ		1	D01	20.3	21.05	4	
139	37015908	NGUYỄN TRANG TÚ QUỲNH	215576337	27/02/2002	Nữ		2NT	D01	20.55	21.05	4	
140	43008399	LÊ TRẦN ANH TUẤN	285839566	21/04/2002	Nam		1	D01	20.3	21.05	1	
141	51010526	LÊ THỊ THỦY TRANG	352598636	17/07/2002	Nữ		2	D01	20.8	21.05	1	
142	46001255	LÊ VŨ THU TRANG	072302007140	20/12/2002	Nữ		2	A01	20.8	21.05	3	
143	02035356	NGUYỄN QUỲNH TRANG	025302000069	24/05/2002	Nữ		2	D01	20.8	21.05	5	
144	48004678	NGUYỄN THỊ KHÁNH ĐOAN	272962255	08/07/2002	Nữ		1	D01	20.25	21	2	
145	47004051	LÊ QUANG HÒA	261644263	08/04/2002	Nam		1	A00	20.25	21	1	

STT	Số báo danh	Họ và tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 3 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Ghi chú
146	02035923	NGUYỄN THỊ THANH THANH	079302027517	26/09/2002	Nữ		2	D01	20.75	21	5	
147	46003049	PHẠM ANH THU	072302000370	01/02/2002	Nữ		2NT	D01	20.5	21	5	
148	02002664	NGÔ THANH HÀO	079202015682	25/10/2002	Nam		3	D01	20.95	20.95	1	
149	02024733	NGUYỄN LÊ QUỐC HUY	079202029527	23/09/2002	Nam		3	D01	20.95	20.95	1	
150	47004165	NGUYỄN LINH NHI	261620397	18/10/2002	Nữ		1	A00	20.2	20.95	2	
151	02072207	PHAN MINH TƯỜNG	079202028078	06/06/2002	Nam		2	A00	20.7	20.95	3	
152	57000710	NGUYỄN ANH THU	331915880	13/08/2002	Nữ		2	D01	20.7	20.95	3	
153	49004542	PHẠM THỊ MỸ DUNG	301769471	28/02/2002	Nữ		2NT	A00	20.4	20.9	2	
154	02038681	VŨ NGỌC LIÊN	079301020018	05/09/2001	Nữ		3	D01	20.9	20.9	2	
155	02059234	MAI QUỲNH NGA	079302010777	06/06/2002	Nữ		3	D01	20.9	20.9	2	
156	02042531	HÀ MẠNH THẮNG	036202005322	08/06/2002	Nam		3	A00	20.9	20.9	2	
157	25016885	NGUYỄN THỊ TRANG	036302005671	10/10/2002	Nữ		2NT	D01	20.4	20.9	1	
158	40004820	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	241989199	25/04/2002	Nữ		1	D01	20.1	20.85	3	
159	35007427	NGUYỄN THỊ LỆ SƯƠNG	212468464	15/07/2002	Nữ		2NT	A00	20.35	20.85	1	
160	35008283	CAO THỊ MINH THỦY	212465554	28/05/2002	Nữ		2NT	D01	20.35	20.85	2	
161	43009438	ĐỖ THỊ TÚ UYÊN	285824577	25/08/2002	Nữ		2NT	D01	20.35	20.85	2	
162	46001326	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	072302001772	23/10/2002	Nữ		2	A00	20.6	20.85	1	
163	02071821	HUỲNH THỊ MỸ NGỌC	079302028847	30/03/2002	Nữ		2	A00	20.55	20.8	2	
164	02071583	VŨ THANH HIỀN	079302030032	30/04/2002	Nữ		2	A01	20.5	20.75	3	
165	37002271	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	215546400	31/01/2002	Nữ		2	A00	20.5	20.75	5	
166	02061709	NGUYỄN HUỲNH TUYẾT VÂN	079302030895	14/01/2002	Nữ		3	D01	20.75	20.75	3	
167	35000489	PHẠM THỊ HỒNG YẾN	212870906	22/01/2002	Nữ		1	D01	20	20.75	5	
168	50004240	TRẦN THỊ HUỲNH ANH	342097967	19/01/2002	Nữ		2	D01	20.45	20.7	2	
169	02070686	TRẦN NGỌC ĐỨC	079202012903	13/06/2002	Nam		2	D01	20.45	20.7	2	
170	49008498	NGUYỄN HỒ HỒNG HÂN	301873853	25/09/2002	Nữ		2NT	A01	20.2	20.7	4	
171	02058803	NGUYỄN THANH HUY	079202032189	22/10/2002	Nam		3	A00	20.7	20.7	1	
172	44009959	TRẦN THU HUYỀN	281260980	05/04/2002	Nữ		2NT	D01	20.2	20.7	1	
173	40007315	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	241900283	05/03/2002	Nữ		1	D01	19.95	20.7	2	
174	37012042	HUỲNH THỊ TRẢ MI	215581482	28/04/2002	Nữ		1	D01	19.95	20.7	2	
175	48015851	BÙI THỊ THANH NHUNG	272846114	10/03/2002	Nữ		2NT	A00	20.2	20.7	2	
176	02036528	LÊ TRƯƠNG TƯỜNG VY	079302013078	28/09/2002	Nữ		2	D01	20.45	20.7	4	
177	02020402	HUỲNH THỊ NGỌC ANH	079301024762	10/02/2001	Nữ		3	A00	20.65	20.65	2	
178	41011841	LÊ TRỊNH HIỀN	225624811	26/08/2002	Nam		1	A00	19.9	20.65	2	
179	02043945	NGUYỄN HOÀNG TRÚC LINH	221537257	03/11/2002	Nữ		3	A00	20.65	20.65	2	
180	35008571	LÊ THỊ KIỀU LUYẾN	212817766	06/08/2002	Nữ		2NT	A00	20.15	20.65	7	
181	02042269	NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI	079302020125	07/02/2002	Nữ		3	A00	20.65	20.65	10	
182	35004862	LÊ THỊ KIỀU PHƯƠNG	212894040	25/02/2002	Nữ		2	D01	20.4	20.65	2	
183	02070418	NGUYỄN NGỌC THIÊN	079202010090	03/07/2002	Nam		2	D01	20.4	20.65	1	
184	53011677	TRƯƠNG THỊ MỘNG THÚY	312485722	21/11/2002	Nữ		2NT	D01	20.15	20.65	2	

STT	Số báo danh	Họ và tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 3 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Ghi chú
185	38005517	TRƯƠNG NỮ HUYỀN THƯƠNG	231357172	10/10/2002	Nữ		1	D01	19.9	20.65	2	
186	02035083	TRẦN PHAN TIẾN ANH	206450295	16/09/2002	Nam		2	D01	20.35	20.6	1	
187	02036610	VŨ ÁNH LINH	079302017786	27/03/2002	Nữ		2	D01	20.35	20.6	3	
188	57003153	HUỲNH ĐẶNG HỒNG QUẾ	331909743	08/09/2002	Nữ		2NT	D01	20.1	20.6	1	
189	02036383	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	079302028913	05/03/2002	Nữ		2	D01	20.35	20.6	3	
190	02066917	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	033201000143	30/08/2001	Nam		3	A00	20.6	20.6	7	
191	57004707	VŨ THỊ NGỌC HÂN	331862926	22/07/2002	Nữ		2NT	D01	20.07	20.57	1	
192	02013941	NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU	079302026187	05/10/2002	Nữ		3	A00	20.55	20.55	2	
193	60000082	NGÔ THỰC ĐOAN	385897023	01/11/2002	Nữ		2	D01	20.3	20.55	6	
194	46005597	NGUYỄN TRẦN MỸ NGỌC	072302000075	13/05/2002	Nữ		2NT	D01	20.05	20.55	1	
195	02035752	DƯƠNG THỊ HUYỀN NHI	301781592	25/04/2002	Nữ		2	D01	20.3	20.55	1	
196	46005703	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	072302007480	24/07/2002	Nữ		1	D01	19.8	20.55	3	
197	47000079	QUÁCH TUỆ DANH	261550433	14/06/2002	Nam	06	2	D01	19.25	20.5	3	
198	02031135	NGUYỄN NGỌC HÂN	079302017943	24/08/2002	Nữ		2	A00	20.25	20.5	2	
199	02039623	HỒ HOÀNG HUY	079202031959	21/09/2002	Nam		3	A00	20.5	20.5	3	
200	46007367	ĐỖ THỊ YẾN NHI	072302001051	20/01/2002	Nữ		2NT	D01	20	20.5	1	
201	02036472	DƯƠNG HOÀNG TÙNG	079202028347	21/09/2002	Nam		2	D01	20.25	20.5	2	
202	40003366	ĐẶNG THỊ XUÂN THẢO	241926332	02/05/2002	Nữ		1	A00	19.75	20.5	2	
203	02035952	VŨ PHẠM HỒNG THẨM	079302025064	24/09/2002	Nữ		2	D01	20.25	20.5	1	
204	02059710	TRẦN THANH THỦY	079302014966	18/11/2002	Nữ		3	A00	20.5	20.5	1	
205	02021186	LÊ THỊ KIM VÂN	079302013192	15/05/2002	Nữ		3	A00	20.5	20.5	5	

Danh sách này có 205 thí sinh ./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

